|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND  ***(dự thảo)*** | *Lai Châu, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật.*

1. **Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này Quy định nhiệm vụ, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong quản lý nhà nước đối với lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật được quy định tại Luật, Nghị định của Chính phủ.

1. **Đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động trong cách lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1. **Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý kiến trúc**

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị.
2. Lập quy chế quản lý kiến trúc (bao gồm quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn).
3. Phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn đối với các điểm dân cư nông thôn.
4. **Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý phát triển đô thị**

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
2. Tiếp nhận bàn giao quản lý trong khu đô thị đối với các đô thị trên địa bàn trừ trường hợp bên tiếp nhận bàn giao được quy định theo pháp luật chuyên ngành hoặc là đơn vị có thẩm quyền quản lý được giao trong văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; thống nhất với chủ đầu tư, báo cáo kết quả bàn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi; tổ chức cung cấp dịch vụ đô thị hoặc chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc doanh nghiệp để quản lý sau bàn giao.
3. **Nhiệm vụ, thẩm quyền trong sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch**

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 01 đơn vị hành chính cấp xã.
2. Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện các quy định về bảo đảm cấp nước an toàn trên địa bàn do mình quản lý theo các quy định của pháp luật.
3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước trên địa bàn do mình quản lý.
4. **Nhiệm vụ, thẩm quyền về thoát nước và xử lý nước thải**
5. Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ sở hữu đối với hệ thống thoát nước nằm trên địa bàn do mình quản lý, bao gồm các công trình: Được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; nhận bàn giao lại từ các tổ chức kinh doanh, phát triển khu đô thị mới; nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh khai thác công trình thoát nước có thời hạn.
6. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý thống nhất các điểm xả; giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước trên địa bàn quản lý xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận; phối hợp với các địa phương liên quan tổ chức quản lý các điểm xả, chất lượng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận theo lưu vực theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan.
7. Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ đầu tư xây dựng các công trình thoát nước sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn do mình quản lý.
8. Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm trong việc thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn do mình quản lý.
9. **Nhiệm vụ, thẩm quyền chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác**

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác trên địa bàn do mình quản lý.

1. **Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm 2025.

2. Nghị định này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

1. **Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 9;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Xây dựng (b/c);  - Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Đoàn ĐB QH và HĐND tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành tỉnh;  - UBND các xã, phường;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, SXD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Lê Văn Lương** |